

Số: 386/BC-BĐH

Thừa Thiên Huế, ngày 5 tháng 3 năm 2019

V/v chuẩn bị Hội nghị giao ban công tác
tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe
điện tử toàn dân

Kính gửi:

- Các Bệnh viện Bộ, Ngành đóng trên địa bàn.
- 9 TTYT Huyện/Thị xã/Thành phố.
- Bệnh viện Đa khoa, Chuyên khoa tuyến tỉnh, Phòng khám Bảo vệ sức khỏe cán bộ.
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.
- Các Bệnh viện và Phòng khám tư nhân.
- Viettel Thừa Thiên Huế.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phan Ngọc Thọ – Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Thừa Thiên Huế tại Hội nghị tổng kết công tác y tế năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019, Sở Y tế là cơ quan thường trực của Ban điều hành triển khai tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, đề nghị các đơn vị thực hiện một số nội dung trọng tâm như sau:

1. Trung tâm Y tế Huyện/Thị xã/Thành phố:

- Tiến hành rà soát số lượng hồ sơ điện tử cần phải tạo khám lập đúng với nhân khẩu tại địa phương. Tập trung vào những trường hợp trùng hồ sơ do đối tượng có nhiều hơn một mã thẻ BHYT, trường hợp đã tử vong, trường hợp đã chuyển nhân khẩu ra khỏi địa bàn...

- Tập trung hoàn thiện và nâng cao chất lượng hồ sơ, công tác khám lập hồ sơ, đặc biệt là những đối tượng đang quản lý hồ sơ theo các chương trình mục tiêu quốc gia, người có công với cách mạng, người cao tuổi,...

- Duy trì việc chuyển dữ liệu khi kết thúc lần khám bệnh hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú hoặc kết thúc đợt điều trị nội trú đối với người bệnh trong ngày.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện có sự phân công nội dung cụ thể. Trong đó phải phân công nhiệm vụ và quy trách nhiệm về kết quả cụ thể đối với những cán bộ làm đầu mối tại các Trạm Y tế (Cán bộ phụ trách công tác dân số). Thực hiện lồng ghép các nội dung đang thực hiện tại đơn vị (khám chữa bệnh, tiêm chủng, tư vấn sức khỏe,...) để thực hiện thu thập, điều tra thông tin để cập nhật vào hệ thống. Đảm bảo trong 6 tháng đầu năm 2019 phải đạt trên 80% và trên 96% cho kết thúc năm về tỷ lệ HSSKĐT được quản lý theo Quyết định số 831/QĐ-BYT của Bộ Y tế.

- Chuẩn bị nội dung để Tổ giúp việc của Ban chỉ đạo về giám sát thực tế tại mỗi đơn vị và thực hiện báo cáo theo **Phụ lục 1, 2** đính kèm, trước ngày 05/4/2019.

2. Các đơn vị khám chữa bệnh:

- Đảm bảo 100% dữ liệu khám chữa bệnh thanh toán BHYT sau khi kết thúc lần khám bệnh hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú, nội trú đối với người bệnh trong ngày.

- Thực hiện báo cáo theo **Phụ lục 2** đính kèm, trước ngày 05/4/2019.

3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh:

- Đảm bảo 100% dữ liệu đối tượng trẻ em thuộc nhóm theo dõi, quản lý trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia (<http://tcmr.ytecoso.vn:8082/TiemChung>) phải có thông tin đầy đủ và chính xác.

- Thực hiện báo cáo theo **Phụ lục 3** đính kèm, trước ngày 05/4/2019.

4. Viettel Thừa Thiên Huế:

- Tiếp tục phối hợp và hỗ trợ cùng các đơn vị triển khai, thực hiện.

- Đẩy nhanh việc hoàn thiện và phát triển thêm các chức năng như sau: thống kê, giám sát kết quả thực hiện theo phân cấp quản lý; chức năng kiểm tra chéo về dữ liệu của các hệ thống (Hệ thống quản lý thông tin về tiêm chủng, Hệ thống Giám định bảo hiểm y tế, Hệ thống dữ liệu của Bộ Y tế); Sớm triển khai ứng dụng chạy trên thiết bị thông minh để hỗ trợ cho người dân;...

- Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ với 9 Trung tâm Y tế để đào tạo tại tuyến xã.

- Chuẩn bị tốt một số nội dung để tổ chức Hội nghị giao ban chuyên đề qua hình thức trực tuyến.

5. Tổ giúp việc của Ban chỉ đạo:

- Tiến hành kiểm tra thực tế tại các đơn vị, chi tiết lịch làm việc tại **Phụ lục 4** đính kèm.

- Tổng hợp nội dung báo cáo của các đơn vị và chuẩn bị tổ chức hội nghị giao ban Quý 1/2019 bằng trực tuyến tại 9 điểm cầu. Dự kiến Hội nghị giao ban trực tuyến sẽ tổ chức trong ngày 8/4/2019.

- Tổng hợp tham mưu báo cáo gửi Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Nhận được công văn đề nghị các đơn vị chỉ đạo triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban điều hành;
- Tổ giúp việc;
- Lưu: VT, BDH.

**TM.BAN ĐIỀU HÀNH HSSKĐT
TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
NGUYỄN NAM HÙNG**

Phụ lục 1: Đánh giá chất lượng hồ sơ theo Quyết định 831/QĐ-BYT đến hết ngày 31/3/2019

STT	Tên đơn vị	Dân số trên phần mềm	D.số thực tế đang quản lý (*)	Số chênh lệch Dân số giữa Phần mềm & So với thực tế	Số Hs đã khám lập	Tỷ lệ HS khám tạo lập	Số HS đã cập nhật	Tỷ lệ HSSK đã quản lý theo đúng QĐ 831/QĐ-BYT
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(3)	(6)	(7)=(6)/(3)*100	(8)	(9)=(8)/(3)*100
1	Thành phố Huế							
2	Huyện Phong Điền							
3	Huyện Quảng Điền							
4	Huyện Phú Vang							
5	Thị xã Hương Thủy							
6	Thị xã Hương Trà							
7	Huyện A Lưới							
8	Huyện Phú Lộc							
9	Huyện Nam Đông							
Tổng cộng:								

Ghi chú: (4): Tính tỷ lệ theo dân số đến ngày 31/12/2018.

(8): Một hồ sơ đã tạo khám lập hoặc có thông tin về lịch sử KCB hoặc Tiêm chủng.

Phụ lục 2: Kết quả liên thông dữ liệu khám chữa bệnh vào hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử

ST T	Đơn vị	Cấp tài khoản	Liên thông	Tính từ ngày 01/05/2018 đến ngày 31/12/2018			Tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/3/2019		
				Tổng liên thông	Thành công	Lỗi			
1	Bệnh viện Đa khoa Bình Điền	RỒI	RỒI	7.697	4.710	2.987			
2	Bệnh viện Đa khoa Chân Mây	RỒI	RỒI	875	875	0			
3	Bệnh viện Tâm thần Huế	RỒI	RỒI	67.183	65.872	1.311			
4	Bệnh viện Y học cổ truyền	RỒI	RỒI	2.120	1.906	214			
5	Bệnh viện Lao và bệnh phổi	RỒI	RỒI	4.336	4.335	1			
6	Bệnh viện Phong và Da liễu	RỒI	RỒI	11.625	11.604	21			
7	Bệnh viện PHCN	RỒI	RỒI	6.252	6.061	191			
8	Bệnh viện Mắt	RỒI	RỒI	7.549	7.521	28			
9	Bệnh viện Răng Hàm Mặt	RỒI	RỒI	3.318	3.239	79			
10	TTYT Thành Phố Huế	RỒI	RỒI	107.743	107.711	32			
11	TTYT Phong Điền	RỒI	RỒI	146.258	144.000	2.258			
12	TTYT Quảng Điền	RỒI	RỒI	41.163	39.459	1.704			
13	TTYT Hương Trà	RỒI	RỒI	30.093	29.313	780			
14	TTYT Hương Thủy	RỒI	RỒI	158.350	150.750	7.600			
15	TTYT Phú Vang	RỒI	RỒI	198.215	170.503	27.712			
16	TTYT Phú Lộc	RỒI	RỒI	118.085	116.515	1.570			
17	TTYT A Lưới	RỒI	RỒI	86.469	83.215	3.254			
18	TTYT Nam Đông	RỒI	RỒI	12.376	12.359	17			

ST T	Đơn vị	Cấp tài khoản	Liên thông	Tính từ ngày 01/05/2018 đến ngày 31/12/2018			Tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/3/2019		
				Tổng liên thông	Thành công	Lỗi			
19	Phòng Khám Bảo vệ sức khoẻ cán bộ	RỒI	RỒI	5.431	3.656	1.775			
20	BV TW Huế	RỒI	RỒI	7.809	7.807	2			
21	BV Đại học Y	RỒI	CHƯA	0	0	0			
22	BV Giao thông vận tải	RỒI	RỒI	22.843	22.172	671			
23	BV Quân y 268	RỒI	RỒI	4.645	4.462	183			
24	BV Hoàng Việt Thắng	RỒI	RỒI	3.427	3.423	4			
25	BV Chấn thương chỉnh hình	RỒI	RỒI	851	851	0			
26	Phòng khám đa khoa Medic, 69 Nguyễn Huệ	RỒI	RỒI	18	18	0			
27	Phòng khám đa khoa Medic, 01 A Bến Nghé	RỒI	RỒI	83	83	0			
28	Phòng khám đa khoa Cựu Quân Nhân	RỒI	RỒI	8.325	6.291	2.034			
29	Phòng khám đa khoa Nguyễn Xuân Dũ	RỒI	RỒI	5.465	5.464	1			
30	Phòng khám Đa khoa Việt Nhật	RỒI	RỒI	323	310	13			
31	Phòng khám đa khoa Âu Lạc	RỒI	RỒI	4.527	4.499	28			
32	Phòng khám Đa khoa Âu Lạc - Thanh Sơn	RỒI	RỒI	6.287	6.255	32			
33	Phòng khám đa khoa 102 Phạm	RỒI	RỒI	1.417	1.359	58			

ST T	Đơn vị	Cấp tài khoản	Liên thông	Tính từ ngày 01/05/2018 đến ngày 31/12/2018			Tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/3/2019		
				Tổng liên thông	Thành công	Lỗi			
	Văn Đồng								
34	Phòng khám đa khoa y khoa Pháp Việt	RỒI	RỒI	3.259	3.243	16			
35	<i>Phòng khám Bác sĩ gia đình thuộc Trung tâm Y học gia đình - Trường ĐH Y Dược Huế</i>	CHƯA	CHƯA	0	0	0			
	TỔNG SỐ	34	33	1.084.417	1.029.841	54.576			

Phụ lục 3: Kết quả liên thông dữ liệu Tiêm chủng vào hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử

STT	Tên địa phương	Năm 2018		Năm 2019		
		Số trẻ em < 1 tuổi đang quản lý năm 2018	Số lượt liên thông dữ liệu tiêm chủng vào HSSKĐT	Số trẻ em < 1 tuổi đang quản lý thực tế hiện nay (trên sổ)	Số trẻ em < 1 tuổi đang quản lý thực tế trên phần mềm	Số lượt liên thông dữ liệu tiêm chủng vào HSSKĐT
1	Thành phố Huế	4.898	56.414			
2	Huyện Phong Điền	1.675	18.082			
3	Huyện Quảng Điền	1.245	7.933			
4	Huyện Phú Vang	3.338	37.328			
5	Thị xã Hương Thủy	2.059	21.457			
6	Thị xã Hương Trà	2.230	11.253			
7	Huyện A Lưới	1.125	4.434			
8	Huyện Phú Lộc	2.601	8.952			
9	Huyện Nam Đông	512	2.945			
	Tổng cộng:	19.683	168.798			

Phụ lục 4: Lịch kiểm tra, giám sát việc triển khai Hệ thống HSSKĐT tại các đơn vị

STT	Thời gian	Đơn vị	Thành phần làm việc	Địa điểm
1	14h00', ngày 11/3/2019	TTYT Huyện Phú Lộc	Tổ giúp việc của Ban điều hành; Viettel Thừa Thiên Huế; Giám đốc TTYT và các phòng chức năng, TYT.	Làm việc tại Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố và 2 Trạm Y tế.
2	14h00', ngày 13/3/2019	TTYT Huyện Phú Vang		
3	08h00', ngày 15/3/2019	TTYT Huyện A Lưới		
4	14h00', ngày 18/3/2019	TTYT Huyện Quảng Điền, Phong Điền		
5	14h00', ngày 20/3/2019	TTYT Thành phố Huế		
6	8h00', ngày 22/3/2019	TTYT Thị xã Hương Thủy, Huyện Nam Đông		
7	14h00', ngày 27/3/2019	TTYT Thị xã Hương Trà		

Ghi chú: Nếu có thay đổi về thời gian sẽ báo trước 01 ngày cho đơn vị./.